TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/HS-ST
Ngày 12 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Nghiêm.

Ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Ngọc Dinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn *tham gia phiên toà*: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2018/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn T, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1988 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T1, đã chết và bà Đàm Thị T, sinh năm 1948; có vợ Hà Thị H, sinh năm 1996 và 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự không có; nhân thân tốt; bị tạm giam từ ngày 07 tháng 8 năm 2018 đến ngày 17 tháng 9 năm 2018 thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh. Từ ngày 16 tháng 10 năm 2018 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Võ Ngọc L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nông Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Triệu Văn M, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Chị Hà Thị H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Lê Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Anh Lương Văn B, sinh năm 1985. Địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Anh Đàm Văn D, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1980. Địa chỉ: Phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06 tháng 8 năm 2018, Lương Văn T cùng Lương Văn B, sinh năm 1985 và Đàm Văn D, sinh năm 1986, cùng trú tại Xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đi ô tô đi ăn đêm tại quán B Y ở thôn B, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Do uống rượu say nên Lương Văn T không vào ăn cùng mọi người mà ra xe ô tô ngồi đợi. Khoảng 10 phút sau, Lương Văn T muốn về nhà nên đi vào quán giục nhưng Lương Văn B và Đàm Văn D chưa về. Cùng lúc đó, Lương Văn T thấy một số thanh niên từ trong quán đi ra chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, màu bạc, biển kiểm soát 29B-181.45 chuẩn bị đi, trên xe có lái xe là Hoàng Văn Q, phụ xe là Triệu Văn M và Lê Văn T, cùng trú tại thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Lương Văn T hỏi đi nhờ xe nhưng Hoàng Văn Q và Triệu Văn M không đồng ý nên giữa Lương Văn T với Triệu Văn M xảy ra cãi nhau. Sau đó, Triệu Văn M túm cổ áo Lương Văn T đấm liên tiếp vào mặt, đầu và người Lương Văn T, thấy vậy mọi người can ngăn nên Triệu Văn M không đánh Lương Văn T nữa, Triệu Văn M ngồi lại quán, khoảng 10 phút sau thì lên xe ô tô ngồi.

Lương Văn T gọi điện thoại cho Nông Văn T, trú tại thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nói mình bị đánh. Khoảng 10 phút sau, Nông Văn T đi xe mô tô tới cách quán ăn đêm khoảng 05 m, Lương Văn T bảo Nông Văn T vào quán xem có biết mặt những người đánh Lương Văn T không, Nông Văn T không vào, thấy vậy Lương Văn T nhờ Nông Văn T đưa xuống ngã ba đường vào cổng làng thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để gọi thêm người quay lại đánh trả, nhưng xuống đến nơi không gọi được ai, Lương Văn T hỏi Nông Văn T "có mang theo đồ gì không", Nông Văn T nói không mang và chỉ có một con dao để

ở trên mái nhà T H rồi soi đèn đưa Lương Văn T đi lấy được một con dao cán gỗ, dài khoảng 70 cm. Lấy được dao, Lương Văn T tiếp tục gọi điện thoại cho bạn để có thêm người nhưng không gọi được, Nông Văn T dùng xe mô tô đưa Lương Văn T quay lại quán ăn đêm để tìm những người đã đánh Lương Văn T. Đến nơi, Nông Văn T đỗ xe trước xưởng gỗ cách quán khoảng 30 m, rồi vào trong ngồi đợi. Còn Lương Văn T cầm dao đi về phía chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29B-181.45 tìm người đánh mình, hỏi không ai trả lời mà còn khóa chốt cửa xe, Lương Văn T đã dùng sống dao đập vỡ nứt kính chắn gió phía trước, kính chắn gió cửa hàng ghế phụ bên phải, kính cửa hậu bên phải của xe ô tô. Sau đó, Lương Văn T đi sang xưởng gỗ để tìm Nông Văn T, Nông Văn T đưa Lương Văn T quay lại cổng làng thôn C rồi gọi cho Đàm Văn D quay lại đón Lương Văn T về, trước khi lên xe Lương Văn T bỏ lại con dao, Nông Văn T cầm dao mang về.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT màu bạc, biển kiểm soát 29B-181.45 thể hiện: Kính chắn gió phía trước của xe bị vỡ nứt chiều từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, kích thước 106 cm x 87 cm; 01 kính chắn gió cánh cửa hàng ghế phụ phía trước bên phải bị vỡ nứt rời khỏi vị trí cố định, kích thước 45 cm x 62 cm; 01 kính chắn gió cửa hậu bên phải đuôi xe bị vỡ nứt thủng có chiều từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, kích thước 74 cm x 62 cm; phía trong khoang xe có nhiều mảnh kính vỡ vụn.

Vật chứng tạm giữ tại hiện trường gồm 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, màu sơn bạc, BKS: 29B-181.45, số khung TGMCGYR50436, số máy RATORQ4D243H, xe đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT có giá gồm cả tiền công lắp đặt là 6.200.000 đồng; 01 kính cánh cửa trước bên phải xe có giá gồm cả tiền công lắp đặt là 2.100.000 đồng; 01 kính cửa phía sau bên phải có giá gồm cả tiền công lắp đặt là 1.500.000 đồng. Tài sản Lương Văn T làm hư hỏng có tổng trị giá 9.800.000 đồng.

Về vật chứng: Tại cơ quan điều tra, Lương Văn T giao nộp 01 con dao quắm bằng kim loại có tra cán gỗ, dao dài 70cm, phần dao dài 32cm, cán dài 38cm, đã qua sử dụng. Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B-181.45 là tài sản của Võ Ngọc L, sinh năm 1990, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 14 tháng 8 năm 2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại xe ô tô trên cho Võ Ngọc L.

Về dân sự: Ngày 08 tháng 8 năm 2018, Lương Văn T đã ủy quyền cho vợ là Hà Thị H bồi thường cho bị hại Võ Ngọc L 20.000.000 đồng. Hai bên đã thực hiện xong việc bồi thường dân sự, bị hại không còn yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với thương tích Triệu Văn M đã gây ra cho Lương

Văn T, hai bên đã thỏa thuận bồi thường xong, Lương Văn T không còn yêu cầu gì đối với Triệu Văn M.

Tại bản cáo trạng số: 107/CT-VKSHL-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Văn T giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi làm hư hỏng xe ô tô nhãn FORD TRANSIT biển kiểm soát 29B-181.45 và khẳng định bị truy tố, xét xử về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 07 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vì bị cáo không có tài sản riêng.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận ngày 08 tháng 8 năm 2018, bị cáo Lương Văn T đã bồi thường cho bị hại Võ Ngọc L 20.000.000 đồng. Đối với thương tích Triệu Văn M đã gây ra cho Lương Văn T, hai bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai còn yêu cầu gì về dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm bằng kim loại có cán gỗ, dài 70 cm, phần dao dài 32cm, cán dài 38cm của bị cáo Lương Văn T sử dụng làm công cụ phạm tội.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lương Văn T xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà và ý kiến của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nông Văn T, anh Triệu Văn M, chị Hà Thị H; người làm chứng gồm các anh Hoàng Văn Q, Lê Văn T, Lương Văn B, Đàm Văn D và chị Phạm Thị L đều vắng mặt không có lí do. Nhưng trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án,

người làm chứng không ảnh hưởng đến phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng hơn 01 giờ ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại quán ăn B Y ở thôn B, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Lương Văn T đã có hành vi dùng dao đập phá kính chắn gió phía trước, kính chắn gió cửa hàng ghế phụ bên phải, kính cửa hậu bên phải của xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, màu bạc, biển kiểm soát 29B-181.45. Tổng trị giá tài sản Lương Văn T làm hư hỏng là 9.800.000 đồng. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số: 107/CT-VKSHL-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hậu quả xảy ra là ít nghiêm trọng nhưng đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn công cộng tại địa phương. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân từ trước, bị cáo không kiềm chế được bản thân đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Lương Văn T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng.

[7] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lương Văn T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động vợ là chị Hà Thị H bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động duy nhất có xác nhận của chính quyền địa phương xã H, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lương Văn T tuy thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng phạm tội ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân và có nhiều tình

tiết giảm nhẹ nên xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo để bị cáo yên tâm cải tạo, giáo dục tại địa phương trở thành người có ích cho xã hội. Việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hại cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm mà vẫn đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật đồng thời thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người biết ăn năn hối cải.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lương Văn T không có tài sản riêng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lương Văn T đã bồi thường xong cho bị hại chị Võ Ngọc L số tiền 20.000.000 đồng. Thương tích anh Triệu Văn M đã gây ra cho bị cáo Lương Văn T, hai bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với thương tích của Lương Văn T, quá trình điều tra Triệu Văn M thừa nhận hành vi gây thương tích cho Lương Văn T. Ngày 16 tháng 8 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của Lương Văn T. Tại bản kết luận số 8241 ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của Lương Văn T là 04%. Ngày 26 tháng 9 năm 2018, Triệu Văn M đã thỏa thuận bồi thường cho Lương Văn T số tiền 6.000.000 đồng. Hành vi cố ý gây thương tích của Triệu Văn M không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 26 tháng 9 năm 2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 312 đối với Triệu Văn M là phù hợp.

[13] Đối với Nông Văn T là người chỉ cho Lương Văn T chỗ lấy dao nhưng Nông Văn T không biết Lương Văn T sẽ dùng dao để đập phá xe ô tô và cũng không tham gia đập phá xe nên không xem xét.

[14] Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm bằng kim loại có cán gỗ của bị cáo Lương Văn T sử dụng làm công cụ phạm tội như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[15] Xác nhận ngày 14 tháng 8 năm 2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B-181.45 cho chủ sở hữu chị Võ Ngọc L.

[16] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[17] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy con dao quắm bằng kim loại có tra cán gỗ, chiều dài của dao 70 cm, phần dao dài 32cm, cán dao dài 38cm, dao đã cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền